

THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢN CÁO BẠCH CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE (MAFEQI)

Kính gửi: Đại hội Nhà Đầu Tư Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife (MAFEQI)

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) ("Công ty") kính trình Đại hội Nhà Đầu Tư xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Bản Cáo Bạch của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife (MAFEQI) như sau:

Khoản mục, điều	Nội dung MỚI	Nội dung CŨ	Lý do sửa đổi, bổ sung
II. ĐỊNH NGHĨA	Cập nhật một số định nghĩa theo Điều Lệ Quỹ. Chi tiết trong Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife (MAFEQI)		Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ			
1. Thông Tin Chung Về Quỹ	Bổ sung thông tin: 1.4. Danh sách thành viên Ban Đại Diện Quỹ với chi tiết trong Bản Cáo Bạch dự thảo của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife (MAFEQI)		Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
2. Các Quy Định Về Mục Tiêu, Chính Sách Và Hạn Chế Đầu Tư	<p>2.3 Tài sản được phép đầu tư</p> <p>a. Tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;</p> <p>b. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;</p> <p>c. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật, Chứng Chỉ Quỹ đại chúng;</p> <p>d. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;</p> <p>e. Chứng khoán phái sinh niêm yết, giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán, và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ;</p> <p>f. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ;</p>	<p>2.3 Tài sản được phép đầu tư</p> <p>a) Tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;</p> <p>b) Ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;</p> <p>c) Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật;</p> <p>d) Trái phiếu chuyển đổi của các tổ chức phát hành là các doanh nghiệp niêm yết có trong danh mục đầu tư hiện hữu của Quỹ. Trong trường hợp đầu tư này phải đáp ứng các yêu cầu sau: (1) Có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại Diện Quỹ về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện và (2) Có tài liệu chứng minh việc tổ chức phát hành sẽ hoàn tất hồ sơ đăng ký giao dịch hoặc niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán trong thời gian mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch;</p> <p>e) Cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch phát hành bởi các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Trường hợp đầu tư vào chứng khoán chuẩn bị niêm yết phải đáp ứng các yêu cầu sau: (1) Có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại Diện Quỹ về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện và (2) Có tài liệu chứng minh việc tổ chức phát hành sẽ hoàn tất hồ sơ đăng ký giao dịch hoặc niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán trong thời gian mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch;</p> <p>f) Chứng khoán phái sinh niêm yết, giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán, và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ; và</p> <p>h) Các tài sản tài chính khác bao gồm trái phiếu chính phủ kỳ hạn ngắn dưới ba năm theo quy định của pháp luật.</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC



	<p>2.5 Các hạn chế đầu tư Vốn và tài sản của Quỹ khi được đầu tư phải tuân thủ các quy định sau:</p> <p>a. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát, Quỹ không được đầu tư quá bốn mươi chín phần trăm (49%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản theo quy định tại Điều 2.3 (a), (b) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>b. Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó;</p> <p>c. Không được đầu tư vào quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (nếu có) quy định tại Điều 2.3 (a), (b) của Bản Cáo Bạch này, của một tổ chức phát hành;</p> <p>d. Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.3 (a), (b), (c), (d) và (e) của Bản Cáo Bạch này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phải sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư 98;</p> <p>e. Không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.3 (d) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>f. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại Điều 2.3 (b), (c), (d) và (f) của Bản Cáo Bạch này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của Quỹ;</p> <p>g. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ, không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ;</p> <p>h. Không được đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ của chính quỹ đó;</p> <p>i. Chỉ được đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do Công Ty Quản Lý Quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đầu tư vào quá mười phần trăm (10%) tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào Chứng Chỉ Quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các Chứng Chỉ Quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; <p>j. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;</p> <p>k. Phải có chứng khoán của ít nhất sáu (06) tổ chức phát hành;</p> <p>l. Cơ cấu đầu tư của Quỹ chỉ được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại Điều 2.5 (a), (b), (c), (d), (e), (f) và (i) của Bản Cáo Bạch và chỉ do các nguyên nhân khách quan như sau:</p>	<p>2.5 Các hạn chế đầu tư Vốn và tài sản của Quỹ khi được đầu tư phải tuân thủ các quy định sau:</p> <p>a) Danh mục đầu tư của Quỹ phải bao gồm chứng khoán của ít nhất sáu (06) tổ chức phát hành;</p> <p>b) Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của quỹ tại ngân hàng giám sát, Quỹ không đầu tư quá bốn mươi chín phần trăm (49%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản theo quy định tại Điều 2.3 (a), (b) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>c) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.3 (a), (b), (c), (e), (f) của Bản Cáo Bạch này, phát hành bởi một công ty hoặc một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau, trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh là giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư 183;</p> <p>d) Không được đầu tư vào quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành, kể cả các loại giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng, cổ phiếu có quyền biểu quyết, cổ phiếu không có quyền biểu quyết, trái phiếu chuyển đổi;</p> <p>e) Không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó;</p> <p>f) Không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.3 (d), (e) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>g) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản.</p> <p>h) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ, không vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ;</p> <p>i) Không được đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán, cổ phiếu của các công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động tại Việt Nam;</p> <p>j) Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;</p> <p>k) Trừ trường hợp quy định tại Điều 2.5 (h), (i), (j) tại Bản Cáo Bạch này, cơ cấu đầu tư của Quỹ được phép sai lệch nhưng chỉ do các nguyên nhân khách quan như sau:</p> <p>i. Do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
--	--	---	------------------------------

	<p>i. Do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>ii. Do thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>iii. Do hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>iv. Do Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất Quỹ, sáp nhập Quỹ mà thời gian hoạt động không quá sáu (06) tháng, tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ điều chỉnh;</p> <p>v. Do Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>m. Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ báo cáo cho UBCKNN, công bố thông tin theo quy định và phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư đáp ứng các hạn mức đầu tư theo quy định tại Điều 2.5 của Bản Cáo Bạch này trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại Điều 2.5.l).i,ii,iii và iv của Bản Cáo Bạch này.</p> <p>- Trường hợp sai lệch do Công Ty Quản Lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều Lệ Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công Ty Quản Lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư (nếu có). Nếu phát sinh lợi nhuận, Công Ty Quản Lý Quỹ phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho UBCKNN về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục</p> <p>n. Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ tiền tệ quy định tại Điều 2.3 (a), (b) của Bản Cáo Bạch này, phát hành tại các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt.</p>	<p>Quỹ;</p> <p>ii. Do phải thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của Quỹ;</p> <p>iii. Do thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;</p> <p>iv. Do hoạt động hợp nhất, sáp nhập, thu tóm các tổ chức phát hành;</p> <p>v. Do Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách quỹ, hợp nhất Quỹ, sáp nhập Quỹ mà thời gian hoạt động không quá sáu (06) tháng, tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ;</p> <p>vi. Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>l) Công Ty Quản Lý Quỹ phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư đáp ứng các hạn mức đầu tư theo quy định tại Điều 2.5 của Bản Cáo Bạch này trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh. Trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều Lệ Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày sai lệch phát sinh. Trong trường hợp này, Công Ty Quản Lý Quỹ phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến các giao dịch này và các tổn thất (nếu phát sinh). Nếu phát sinh lợi nhuận, thì phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>m) Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được đầu tư tiền gửi, công cụ tiền tệ quy định tại Điều 2.3 (a), (b) tại Bản Cáo Bạch này, phát hành tại các ngân hàng trong danh sách đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt bằng văn bản.</p>	
	<p>2.6 Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, giao dịch ký quỹ</p> <p>Công Ty Quản Lý Quỹ không được phép:</p> <p>a. Sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào, trừ trường hợp đầu tư tiền gửi ngân hàng theo quy định tại Điều 2.3 (a) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>b. Vay để đầu tư, trừ trường hợp vay ngắn hạn theo quy định của pháp luật về ngân hàng để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ hoặc thực hiện thanh toán các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ với Nhà Đầu Tư. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ không được quá năm phần trăm (5%) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là ba mươi (30) ngày;</p> <p>c. Sử dụng tài sản của Quỹ để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện các giao dịch bán khống, cho vay chứng khoán.</p>	<p>2.6 Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, giao dịch ký quỹ</p> <p>Công Ty Quản Lý Quỹ không được:</p> <p>a) Sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào, trừ trường hợp đầu tư tiền gửi ngân hàng theo quy định tại Điều 2.3 (a) của Bản Cáo Bạch này;</p> <p>b) Vay để đầu tư, trừ trường hợp vay ngắn hạn để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ hoặc thực hiện thanh toán các giao dịch chứng chỉ quỹ với Nhà Đầu Tư. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ, không bao gồm các khoản tạm ứng, các khoản phải trả, không được quá năm phần trăm (5%) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là ba mươi (30) ngày; và</p> <p>c) Sử dụng tài sản của Quỹ để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; và/hoặc được sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện các giao dịch bán khống, cho vay chứng khoán.</p>	<p>Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC</p>

	<p>2.7 Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>Manulife IM (VN) áp dụng quy trình đầu tư cổ phiếu chuyên nghiệp, xuyên suốt thông qua sự kết hợp chặt chẽ cả phương pháp Từ Trên Xuống (Top Down – Phân tích kinh tế và ngành) và Từ Dưới Lên (Bottom Up – Phân tích cơ bản công ty), trong đó phương pháp Bottom Up sẽ có vai trò chủ đạo trong các quyết định đầu tư. Phương pháp Bottom Up tập trung vào việc phân tích các yếu tố cơ bản của từng doanh nghiệp bao gồm: chu kỳ phát triển của doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng và tính bền vững của tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, yếu tố dòng tiền từ hoạt động sản xuất, cơ cấu nợ, cũng như vấn đề chất lượng quản trị doanh nghiệp. Phương pháp Top Down dựa vào sự phân tích xu hướng chung của nền kinh tế và sự chuyển dịch xu hướng của các ngành nghề theo chuyển động của chu kỳ kinh tế để thực hiện phân bổ danh mục.</p>	<p>2.7 Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>Manulife IM (VN) áp dụng quy trình đầu tư cổ phiếu chuyên nghiệp, xuyên suốt thông qua sự kết hợp chặt chẽ cả phương pháp Từ Trên Xuống (Top Down – Phân tích kinh tế và ngành) và Từ Dưới Lên (Bottom Up – Phân tích cơ bản công ty), trong đó phương pháp Bottom Up sẽ có vai trò chủ đạo trong các quyết định đầu tư. Phương pháp Bottom Up tập trung vào việc phân tích các yếu tố cơ bản của từng doanh nghiệp bao gồm: chu kỳ phát triển của doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng và tính bền vững của tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, yếu tố dòng tiền từ hoạt động sản xuất, cơ cấu nợ, cũng như vấn đề chất lượng quản trị doanh nghiệp. Phương pháp Top Down dựa vào sự phân tích xu hướng chung của nền kinh tế và sự chuyển dịch xu hướng của các ngành nghề theo chuyển động của chu kỳ kinh tế để thực hiện phân bổ danh mục.</p> <p>Tiêu chí quan trọng trong lựa chọn các cổ phiếu để đầu tư bao gồm: yếu tố bền vững cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nghiệp vẫn đang trong chu kỳ tăng trưởng cao và tốc độ tăng trưởng có thể được giữ vững ở mức tương đối cao trong giai đoạn 3-5 năm tới, vị thế cạnh tranh tốt, dòng tiền từ hoạt động mạnh, cơ cấu nợ an toàn, chất lượng quản trị doanh nghiệp tốt.</p> <p>Sau khi lựa chọn được rồi cổ phiếu cho Quý, Manulife IM (VN) sẽ tiến hành phân tích các công ty đầu tư nhằm quyết định tỷ lệ phân bổ tài sản của Quý vào từng cổ phiếu.</p> <p>Manulife IM (VN) áp dụng nguyên tắc quản lý “định hướng tăng trưởng giá trị”, theo đó các khoản đầu tư sẽ được thực hiện sau khi xem xét kỹ lưỡng mức giá của cổ phiếu hiện tại so với giá trị nội tại định giá bởi Manulife IM (VN) cũng như thời điểm đầu tư thích hợp.</p> <p>Trong quá trình xây dựng cấu trúc danh mục, Manulife IM (VN) sẽ phân bổ tài sản của Quý theo nguyên tắc:</p> <p>a) Ưu tiên đầu tư một tỷ trọng lớn vào các cổ phiếu thỏa tiêu chí trên trong các ngành nghề có hoạt động kinh doanh ít phụ thuộc vào chu kỳ kinh tế.</p> <p>b) Mức độ phân bổ vào từng cổ phiếu cao hơn (overweigh) hay thấp hơn (underweigh) so với tỷ trọng cổ phiếu đó trong chỉ số VN Index sẽ được xác định dựa trên tương quan giữa định giá và giá cổ phiếu cũng như xu hướng của các ngành so với xu hướng chung của thị trường.</p> <p>c) Hoạt động điều chỉnh hoặc tái cân bằng cấu trúc lại danh mục (rebalancing) sẽ được thực hiện thường xuyên dựa trên sự biến động tương quan giữa giá trị nội tại của các cổ phiếu trong danh mục do Manulife IM (VN) phân tích so với giá trị thị trường của các cổ phiếu đó, cũng như theo xu hướng chuyển dịch các ngành nghề theo điều kiện kinh tế khi cần thiết.</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quý</p>
<p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU</p>	<p>Bỏ nội dung này</p>	<p>1. Căn cứ pháp lý</p> <p>2. Phương Án Phát Hành Lần Đầu</p> <p>3. Phương thức đăng ký và nộp tiền mua Chứng Chỉ Quý lần đầu của Quý</p> <p>4. Phương thức phân phối Chứng Chỉ Quý trong Đợt Phát Hành Lần Đầu</p> <p>5. Quy định về giao dịch của người có liên quan của Công ty Quản Lý Quý trong Đợt Phát Hành Lần Đầu ra công chúng</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quý</p>

X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO			
1. Quy định chung về Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở	<p>- <i>Ngày Giao Dịch (Ngày T)</i>: Ngày Giao Dịch của Quỹ là Thứ Tư và Thứ Sáu hàng tuần.</p> <p>Nếu Thứ Tư và/hoặc Thứ Sáu là ngày nghỉ của thị trường chứng khoán Việt Nam thì Quỹ sẽ không thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trong ngày nghỉ đó và Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ kế tiếp sẽ là Thứ Tư hoặc Thứ Sáu (ngày làm việc) tiếp theo.</p> <p>- <i>Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh</i> Là 14 giờ 30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch của Quỹ (T-1).</p> <p>Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.</p> <p>- <i>Thời hạn xác nhận giao dịch</i>: Trong thời gian ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ nhưng không quá Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ tiếp theo, Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại sổ chính và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối, Đại Lý Ký Danh để thông báo đến Nhà Đầu Tư kết quả giao dịch.</p>	<p>- <i>Ngày Giao Dịch (Ngày T)</i>: Ngày Giao Dịch của Quỹ là Thứ Hai và Thứ Sáu hàng tuần.</p> <p>Nếu Thứ Hai và/hoặc Thứ Sáu là ngày nghỉ của thị trường chứng khoán Việt Nam thì Quỹ sẽ không thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trong ngày nghỉ đó và Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ kế tiếp sẽ là Thứ Hai hoặc Thứ Sáu (ngày làm việc) tiếp theo.</p> <p>- <i>Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh</i>: Là 10 giờ 30 phút sáng ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch của Quỹ (T-1).</p> <p>Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.</p> <p>- <i>Thời hạn xác nhận giao dịch</i>: Trong thời gian ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (T+3), Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại sổ chính và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối, Đại Lý Ký Danh để thông báo đến Nhà Đầu Tư kết quả giao dịch.</p>	Điều chỉnh theo nhu cầu thực tế của Nhà Đầu Tư và Thông tư 98/2020/TT-BTC
2. Quy trình mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ	<p><i>Bổ sung nội dung:</i></p> <p>Việc mở Tài Khoản Giao Dịch bao gồm việc Nhà Đầu Tư thực hiện việc cung cấp các thông tin cần thiết để mở tài khoản theo quy định của pháp luật và của Công Ty Quản Lý Quỹ và đồng thời điền vào các mẫu biểu theo yêu cầu của Công Ty Quản Lý Quỹ. Đại Lý Phân Phối/ Đại Lý Ký Danh và Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thực hiện quy trình nhận biết Nhà Đầu Tư ("KYC" hay "Know Your Client") thông qua việc thu thập và xác minh các thông tin do Nhà Đầu Tư cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp (không gặp mặt trực tiếp). Trường hợp không gặp mặt trực tiếp Nhà Đầu Tư, Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối/ Đại Lý Ký Danh phải đảm bảo có các biện pháp, hình thức, công nghệ để nhận biết, thu thập đầy đủ thông tin và xác minh chính xác Nhà Đầu Tư theo quy định của pháp luật về chứng khoán, pháp luật về phòng chống rửa tiền, pháp luật về giao dịch điện tử, các quy định pháp luật có liên quan về đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin Nhà Đầu Tư. Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền từ chối mở Tài Khoản Giao Dịch cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp Nhà Đầu Tư không thực hiện việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác hoặc các trường hợp khác theo quy định của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p>		Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
	<p>2.c.i. Đối với Nhà Đầu Tư cá nhân Việt Nam: Chứng Minh Nhân Dân ("CMND"), Căn Cước Công Dân ("CCCD") hoặc hộ chiếu, hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</p> <p>2.c.ii. Đối với Nhà Đầu Tư cá nhân nước ngoài: Hộ Chiếu</p> <p>2.c.iii. Đối với Nhà Đầu Tư tổ chức: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc sổ Quyết định thành lập và giấy Chứng Minh Nhân Dân/ Căn Cước Công Dân hoặc Hộ Chiếu của người Đại diện theo pháp luật.</p>	<p>2.c.i. Đối với Nhà Đầu Tư cá nhân: Đối với Nhà Đầu Tư Việt Nam: Chứng Minh Nhân Dân, Căn Cước Công Dân hoặc hộ chiếu, đối với Nhà Đầu Tư nước ngoài: Hộ Chiếu.</p> <p>2.c) ii. Đối với Nhà Đầu Tư tổ chức: giấy phép đăng ký kinh doanh và giấy Chứng Minh Nhân Dân/Căn Cước Công Dân hoặc Hộ Chiếu của người Đại diện theo pháp luật.</p> <p>2.c) iii. Đối với Nhà Đầu Tư cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài những giấy tờ trên, cần cung cấp giấy chứng nhận Mã Số Giao Dịch Chứng Khoán theo quy định và thông tin về tài khoản "đầu tư gián tiếp" (FIIA) được mở theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC

4. Quy định về giao dịch mua Chứng Chỉ Quỹ	4.c. Hồ sơ Lệnh Mua hợp lệ bao gồm: Lệnh mua của Nhà Đầu Tư phải gửi kèm các tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà Đầu Tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát xác nhận với Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư, đại lý ký danh. Việc xác nhận hoàn tất việc thanh toán được thực hiện bằng văn bản, thư điện tử hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân Hàng Giám Sát đã được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận;	4. c. Hồ sơ Lệnh Mua hợp lệ bao gồm: 1) Lệnh Mua và 2) Ngân hàng giám sát xác nhận với Công ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư, Đại Lý Ký Danh.	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
	<i>Bổ sung nội dung:</i> 4.f. Nhà Đầu Tư nước ngoài cần tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan và tự chịu trách nhiệm trong việc chuyển khoản từ tài khoản "tài khoản đầu tư gián tiếp" (FIIA) hợp pháp của mình để đăng ký mua Chứng Chỉ Quỹ cũng như đăng ký chính tài khoản này là tài khoản thụ hưởng để nhận các khoản tiền thanh toán có liên quan từ Quỹ.		Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
	4.g. Ngân Hàng Giám Sát xác nhận với Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư đến 15 giờ 30 trong ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch. Đại Lý Ký Danh xác nhận với Đại Lý Chuyển Nhượng và Công Ty Quản Lý Quỹ về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư trong ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch.	4.f. Ngân Hàng Giám Sát xác nhận với Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư trước 15h30 trong ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch. Đại Lý Ký Danh xác nhận với Đại Lý Chuyển Nhượng và Công Ty Quản Lý Quỹ về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư trong ngày làm việc liền trước Ngày Giao Dịch.	Điều chỉnh theo nhu cầu thực tế của Nhà Đầu Tư
	4. i. Trong trường hợp tiền thanh toán mua Chứng Chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được hoàn trả vào tài khoản thụ hưởng đã đăng ký của Nhà Đầu Tư hoặc tài khoản chuyển đến trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ, phí chuyển tiền phát sinh (nếu có) sẽ được khấu trừ vào khoản tiền hoàn trả này	4. h. Trong trường hợp tiền thanh toán mua Chứng Chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được hoàn trả vào tài khoản thụ hưởng đã đăng ký của Nhà Đầu Tư hoặc tài khoản chuyển đến trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ	Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
5. Quy định về giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ	5. d. Lệnh Bán chỉ được thực hiện khi Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối, Đại Lý Ký Danh, Đại Lý Chuyển Nhượng bảo đảm Nhà Đầu Tư có đủ số lượng Chứng Chỉ Quỹ để bán theo yêu cầu (xác nhận giao dịch cho phần Chứng Chỉ Quỹ mua tương ứng đã được gửi cho Nhà Đầu Tư theo Điều 1 Chương này) tại Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh và số lượng Chứng Chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch của Nhà Đầu Tư không thấp hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản quy định. 5.e. Lệnh Bán có thể không thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 8 Chương X của Bản Cáo Bạch này. Trong trường hợp Lệnh Bán chỉ được thực hiện mua lại một phần, phần lệnh chưa thực hiện được sẽ tự động bị hủy. Nhà Đầu Tư muốn thực hiện tiếp các lệnh bán của mình sẽ tiến hành đăng ký giao dịch tại kỳ giao dịch kế tiếp.	5.d) Lệnh Bán chỉ được thực hiện khi Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối, Đại Lý Ký Danh, Đại Lý Chuyển Nhượng bảo đảm Nhà Đầu Tư có đủ số lượng Chứng Chỉ Quỹ để bán theo yêu cầu (xác nhận giao dịch cho phần Chứng Chỉ Quỹ mua tương ứng đã được gửi cho nhà đầu tư vào ngày T+3) tại thời điểm đóng sổ lệnh và số lượng Chứng Chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch của Nhà Đầu Tư không thấp hơn số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản quy định. 5.e) Lệnh Bán có thể không thực hiện, hoặc chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 8 Chương XI của Bản Cáo Bạch này.	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
9. Quy Trình Chuyển Nhượng Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Quỹ Phi Thương Mại	9. h. Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu phi thương mại từ Nhà Đầu Tư, giao dịch chuyển nhượng được thực hiện tại Ngày Giao Dịch gần nhất và kết quả sẽ được gửi đến Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh để Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh thông báo cho Nhà Đầu Tư trong vòng 05 ngày làm việc	9.h) Sau một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký chuyển nhượng quyền sở hữu phi thương mại được quy định, kết quả của giao dịch chuyển nhượng sẽ được gửi đến Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh để Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh thông báo cho Nhà Đầu Tư.	Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ

11. Công Bố Giá Trị Tài Sản Ròng Và Tình Hình Giao Dịch	<p>11.1.b. Ngày Định Giá được xác định theo Ngày Giao Dịch quy định tại khoản 1 Chương X của Bản Cáo Bạch. Quý thực hiện định giá hằng tháng vào ngày đầu tiên của tháng tiếp theo cho mục đích thực hiện các báo cáo theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Quỹ.</p> <p>c. Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Đơn Vị Quỹ phải được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận. Việc xác nhận giá trị thực hiện bằng văn bản, hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân Hàng Giám Sát đã được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận. Trường hợp bị định giá sai, Ngân Hàng Giám Sát có trách nhiệm thông báo và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ điều chỉnh kịp thời trong vòng hai mươi bốn (24) giờ.</p>	<p>11.1. b) Ngày Định Giá sẽ là Thứ Hai và Thứ Sáu hàng tuần. Đối với định giá hàng tháng thì Ngày Định Giá sẽ là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.</p> <p>c) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Đơn Vị Quỹ phải được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận. Việc xác nhận giá trị thực hiện bằng văn bản, hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân Hàng Giám Sát đã được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận. Trường hợp bị định giá sai, Ngân Hàng Giám Sát có trách nhiệm thông báo và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ điều chỉnh kịp thời trong vòng hai mươi bốn (24) giờ.</p>	Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ
	<p>11.1.d. Tại ngày làm việc tiếp theo kể từ Ngày Định Giá được xác định theo Ngày Giao Dịch, Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Đơn Vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	<p>11.1.d) Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Định Giá, Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Đơn Vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối/Đại Lý Ký Danh và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
	<p>11.2. a. Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được xác định bằng tổng giá trị tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường). Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá. Giá Trị Tài Sản Ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ. Phương pháp xác định giá thị trường, giá trị hợp lý các tài sản có trong danh mục, giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều Lệ Quỹ và quy định nội bộ tại sổ tay định giá hoặc được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản.</p>	<p>11.2.a) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được xác định bằng tổng giá trị thị trường các tài sản có trong danh mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ, bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá. Trường hợp không có giá thị trường tại ngày giao dịch gần nhất, hoặc giá thị trường có nhiều biến động theo quy định tại Điều Lệ Quỹ hoặc quy định nội bộ của công ty, Công Ty Quản Lý Quỹ được sử dụng giá trị hợp lý xác định theo nguyên tắc, phương pháp hoặc mô hình lý thuyết định giá tài sản đã được quy định tại Điều Lệ Quỹ, hoặc sổ tay định giá của Quỹ hoặc sau khi đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản.</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
XI. PHÍ VÀ LỆ PHÍ CỦA QUỸ			
2. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả	<p>2.1 Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ tối thiểu là 1,75% và tối đa là 2% trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ trong một năm tài chính. Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ sẽ được giữ cố định trong suốt thời gian Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) quản lý Quỹ. Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ được tính (trích lập) tại các kỳ định giá và thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ theo chu kỳ hằng tháng.</p> <p>Số Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ trả hằng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các Ngày Định Giá thực hiện trong tháng.</p> <p>Công thức tính (trích lập) Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ tại các Ngày Định Giá như sau:</p> <p>Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ cho Ngày Định Giá = Tỷ lệ Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ tính theo năm đang được áp dụng trong kỳ tính phí x Giá Trị Tài Sản Ròng được xác định vào Ngày Định Giá x Số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá /365</p>	<p>2.1 Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ tối thiểu là 1,75% và tối đa là 2% trên Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ trong một năm tài chính. Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ sẽ được giữ cố định trong suốt thời gian Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) quản lý Quỹ. Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ được tính (trích lập) tại các kỳ định giá và thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ theo chu kỳ hằng tháng.</p> <p>Trong trường hợp tổng các mức Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ, Giá dịch vụ quản trị Quỹ và Giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng trong một năm tài chính được quy định tại Điều này vượt quá 2% trên Giá Trị Tài Sản Ròng ("NAV") của Quỹ trong một năm tài chính được quy định tại Thông tư số 242/2016/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 11/11/2016 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam thì Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thực hiện việc điều chỉnh các khoản phải thu với Quỹ sao cho tổng các mức phí nêu trên tối đa bằng 2% trên Giá Trị Tài Sản Ròng ("NAV") của Quỹ trong một năm tài chính.</p> <p>Số Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ trả hằng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các Ngày Định Giá thực hiện trong tháng.</p> <p>Công thức tính (trích lập) Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ tại các Ngày Định Giá</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC

		<p>nếu sau:</p> <p>Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ cho Ngày Định Giá = Tỷ lệ Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ tính theo năm đang được áp dụng trong kỳ tính phí x Giá Trị Tài Sản Ròng được xác định vào Ngày Định Giá x Số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá /365</p>	
	<p><i>Bổ sung nội dung:</i> 2.15 Chi phí liên quan đến việc chuyển đổi Ngân Hàng Lưu Ký, Ngân Hàng Giám Sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác.</p>		Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
XII. CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG			
1. Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ	<p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau:</p> <p>a. Chi phí quản lý tài sản trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ;</p> <p>b. Giá dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ, Giá dịch vụ giám sát trả cho Ngân Hàng Giám Sát;</p> <p>c. Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;</p> <p>d. Chi phí thẩm định giá trả cho các doanh nghiệp thẩm định giá (nếu có); chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác, thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>e. Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, báo cáo tài chính và các tài liệu khác cho thành viên góp vốn; chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>f. Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ và các chi phí khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>g. Chi phí liên quan đến việc chuyển đổi Ngân Hàng Lưu Ký, Ngân Hàng Giám Sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;</p> <p>h. Chi phí xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư;</p> <p>i. Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng và các chi phí hợp lệ khác mà Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan</p>	<p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau thuế sau:</p> <p>a) Chi phí quản lý tài sản trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ;</p> <p>b) Giá dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ, Giá dịch vụ giám sát trả cho Ngân Hàng Giám Sát;</p> <p>c) Giá dịch vụ quản trị Quỹ, Giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng và các chi phí khác mà Công Ty Quản Lý Quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;</p> <p>d) Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;</p> <p>e) Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác, thù lao trả cho Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>f) Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư; chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ;</p> <p>g) Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ.</p> <p>Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc quý II và quý IV hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin về tỷ lệ chi phí hoạt động Quỹ và tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ trên các trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối sau khi các giá trị này đã được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận, bảo đảm tính chính xác.</p>	Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC
XIII. THU NHẬP VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA QUỸ	<p>Cổ tức Quỹ có thể được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng Đơn Vị Quỹ. Chỉ những Nhà Đầu Tư có tên trên danh sách Nhà Đầu Tư sở hữu trên một Đơn Vị Quỹ tại ngày chốt quyền mới được nhận cổ tức từ Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ tại nguồn mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư. Trước khi phân phối lợi tức, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo đến Nhà Đầu Tư qua thư điện tử đã đăng ký trong thời gian theo quy định pháp luật.</p>	<p>Cổ tức Quỹ có thể được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng Đơn Vị Quỹ. Chỉ những Nhà Đầu Tư có tên trên danh sách Nhà Đầu Tư sở hữu trên một Đơn Vị Quỹ tại ngày chốt quyền mới được nhận cổ tức từ Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.</p>	Điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ

<p>XV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO</p>	<p>Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ chuẩn bị các báo cáo định kỳ Quỹ. Các báo cáo này sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ gửi đến UBCKNN theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Việc công bố thông tin của Quỹ sẽ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Các báo cáo yêu cầu cung cấp và công bố thông tin theo luật định sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ cung cấp trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p> <p>Đối với các Báo cáo hoạt động của Quỹ, việc báo cáo được thực hiện như sau:</p> <p>c. Đối với báo cáo Giá Trị Tài Sản Ròng, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Đơn Vị Quỹ của Quỹ được xác định vào Ngày Định Giá theo Ngày Giao Dịch: được công bố trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ Ngày Định Giá.</p> <p>d. Đối với các báo cáo hoạt động của Quỹ sẽ được thực hiện định kỳ báo cáo tháng, quý, bán niên, và năm theo quy định của pháp luật.</p> <p>e. Báo cáo sẽ được cung cấp tại trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ</p>	<p>Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ chuẩn bị các báo cáo định kỳ Quỹ. Các báo cáo này sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ gửi đến UBCKNN theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Việc công bố thông tin của Quỹ sẽ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và các báo cáo về hoạt động của Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ cung cấp trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p> <p>Đối với các Báo cáo hoạt động của Quỹ, việc báo cáo được thực hiện như sau:</p> <p>a) Đối với báo cáo giá trị tài sản ròng của Quỹ: được công bố trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Định Giá.</p> <p>b) Đối với các báo cáo hoạt động của Quỹ sẽ được thực hiện định kỳ báo cáo tháng, quý và năm theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Báo cáo sẽ được cung cấp tại các hệ thống Đại Lý Phân Phối Chứng Chỉ Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ định và trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p> <p>Toàn bộ các thông tin, báo cáo liên quan đến hoạt động của Quỹ, thông tin về Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Phát Hành, Giá Mua Lại, các Biểu Phí hiện hành được cập nhật đến Nhà Đầu Tư thông qua trang thông tin điện tử (website) của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p>	<p>Theo Thông tư 98/2020/TT-BTC</p>
---------------------------	--	---	-------------------------------------

Tài liệu đính kèm: Bản Cáo Bạch dự thảo của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife (MAFEQI).

Trân trọng kính trình,

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam)

Tổng Giám Đốc



Trần Thị Kim Cương

